

# ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY LẤY HỌC VIÊN LÀM TRUNG TÂM TRONG GIẢNG DẠY MÔN VÕ THUẬT GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC Ở HỌC VIỆN CẢNH SÁT NHÂN DÂN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CÔNG AN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

NGUYỄN MẠNH TOÀN  
Khoa Cảnh sát vũ trang,  
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 10/01/2026. Sửa chữa xong 25/02/2026. Duyệt đăng 26/02/2026.

## Abstract

*Innovating student-centered teaching methods at the People's Police Academy is an inevitable and objective development, grounded in advances in modern educational science and contemporary approaches to teaching. In martial arts instruction in particular, focusing on learners and placing students at the center plays an important role in improving teaching and learning quality. Therefore, identifying the need for pedagogical innovation and adopting advanced, modern teaching approaches is a key requirement for enhancing education and training at the Academy, thereby contributing to the development of highly skilled police officers who meet the demands and tasks of police work in the new context.*

**Keywords:** *Improving teaching quality, innovating teaching methods, modern teaching, student-centered teaching.*

## 1. Đặt vấn đề

Trước hết cần phải nhận thức trong ba thành tố cơ bản của hoạt động dạy học là người dạy - người học - môi trường (điều kiện dạy học) có mối quan hệ biện chứng, tương tác với nhau, tạo nên thể kiềng 3 chân vững chắc. Vì thế, không thể coi thành tố nào là chính, thành tố nào là phụ, bởi chúng phải cùng tồn tại gắn bó mật thiết, tác động tương hỗ, thúc đẩy nhau cùng phát triển. Quan niệm dạy học lấy người học làm trung tâm là một tư tưởng, quan điểm dạy học chi phối cả mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và đánh giá hiệu quả dạy học. Việc xác định người học làm trung tâm ở đây phải được hiểu là dạy học hướng vào người học, tập trung mọi điều kiện tốt nhất cho người học được học, phát triển. Do đó, mọi nỗ lực của người dạy là vì người học, cho người học, việc chuẩn bị điều kiện dạy học (môi trường) tốt nhất cũng cho người học có điều kiện nhận thức tốt nhất có thể. Quan điểm dạy học lấy người học làm trung tâm không những không hạ thấp vai trò của người dạy mà trái lại đòi hỏi người dạy phải có trình độ cao hơn nhiều về phẩm chất và năng lực nghề nghiệp như S.Rassekh (1987) đã viết: "Với sự tham gia tích cực của người học vào quá trình học tập tự lực, với sự đề cao trí sáng tạo của mỗi người học thì sẽ khó mà duy trì mối quan hệ đơn phương và độc đoán giữa thầy và trò. Quyền lực của giáo viên không còn dựa trên sự thụ động và dốt nát của học sinh mà dựa trên năng lực của giáo viên góp phần vào sự phát triển tốt đỉnh của các em... Một giáo viên sáng tạo là một người biết giúp đỡ học sinh tiến bộ nhanh chóng trên con đường tự học. Giáo viên phải là người hướng dẫn, người cố vấn hơn là chỉ đóng vai trò công cụ truyền đạt tri thức" [8, tr. 20-22].

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Vai trò của dạy học lấy người học làm trung tâm

Theo tác giả Lê Khánh Bằng về dạy học "Lấy người học làm trung tâm trên hai phương diện vĩ mô

Email: [nguyenmanhtoan@gmail.com](mailto:nguyenmanhtoan@gmail.com)

DOI: 10.64410/JUUV6977

và vi mô, ở đây người dạy phải tính đến nhu cầu, nguyện vọng của người học, đến những đặc điểm tâm sinh lý và cấu trúc tư duy của từng người học” [4, tr. 15]. Trên phương diện vĩ mô: Trong quá trình dạy học lấy người học làm trung tâm cần phải chú ý đến những yêu cầu của xã hội được phản ánh vào mong muốn của người học và đáp ứng được những yêu cầu đó. Người học là nhân vật trung tâm, người dạy là nhân vật quyết định chất lượng. Một cách khái quát, người dạy đại diện cho nhà trường, đại diện cho hệ thống giáo dục. Mỗi quan hệ giữa nhà trường với người học thực chất là quan hệ của nhà trường và yêu cầu của xã hội. Dạy học lấy người học làm trung tâm về mặt vĩ mô phải thỏa mãn hai yêu cầu cơ bản: 1) Là sản phẩm hệ thống giáo dục quốc dân và nhà trường đào tạo ra đáp ứng đầy đủ và kịp thời các yêu cầu của nền kinh tế - xã hội; 2) Chú ý đầy đủ lợi ích của người học, tức là quan tâm đến các đặc điểm tâm sinh lý và các điều kiện kinh tế - xã hội của người học, tạo cho người học có niềm vui và hạnh phúc trong học tập. Hai yêu cầu này đôi khi mâu thuẫn với nhau. Vì vậy, khi mâu thuẫn này nảy sinh cần có các cách giải quyết phù hợp.

Trên phương diện vi mô: Trong quá trình dạy học, việc lấy học sinh làm trung tâm gồm 4 điểm cơ bản sau: Việc dạy học phải xuất phát từ đầu vào (người học), tức là từ nhu cầu, động cơ, đặc điểm và điều kiện của người học. Ở đây, cần thấy người học như đang tồn tại, với những ưu điểm và nhược điểm, những điều chưa biết và đã biết. Phải tiến hành việc học tập trên cơ sở hiểu biết năng lực đã có của họ. Cần đòi hỏi người học tham gia tích cực vào quá trình học tập, không tiếp thu một cách thụ động. Người học cần tích cực suy nghĩ, tích cực hoạt động. Thực hiện phân hóa, chú ý đến tư duy của từng người học, không gò bó theo cách suy nghĩ đã định trước của người dạy. Động viên, khuyến khích và tạo điều kiện để người học tự kiểm tra, tự đánh giá quá trình học tập của mình tiến tới tự đào tạo và giải quyết các vấn đề lí luận và thực tiễn một cách độc lập, sáng tạo.

Trong hoạt động dạy học lấy người học làm trung tâm, người dạy đóng vai trò rất quan trọng. Muốn thực hiện dạy học lấy người học làm trung tâm, người dạy vừa phải chú ý đến người học, vừa phải chú ý đến điều phải học. Người dạy là người hướng dẫn, vì vậy phải không ngừng vươn lên học tập suốt đời để làm gương tốt cho người học. Người dạy phải là người có khả năng tổ chức, điều khiển mọi hoạt động của người học, giúp người học học tập tốt như R.R.Singh đã viết: “Trong dạy học lấy người học làm trung tâm, người dạy không chỉ là người truyền thụ những kiến thức riêng rẽ. Người dạy giúp cho người học thường xuyên tiếp xúc với những lĩnh vực học tập ngày càng rộng lớn hơn. Người dạy đồng thời là người hướng dẫn, người cố vấn, người mẫu mực cho người học. người dạy không phải là chuyên gia ngành hẹp, mà là một cán bộ tri thức, là người học hỏi suốt đời. Trong việc thực hiện quá trình dạy học, người dạy và người học cùng nhau tìm tòi khám phá” [7, tr. 40-42].

Khi bàn về phương pháp dạy học, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, người học bao giờ cũng là trung tâm, vì vậy những nhà giáo phải chú ý tới đặc điểm của đối tượng, phải “đóng giầy theo chân”, không phải “khoét chân cho vừa giầy”. Người nhiều lần bày tỏ quan điểm chống lại cách dạy, cách học không hướng vào sự phát triển của người học, không kích thích sự suy nghĩ trong học tập. Người yêu cầu phải tránh lối dạy nhồi sọ, ôm đồm, chạy theo số lượng, chạy theo thành tích, vừa không đạt hiệu quả đặt ra, vừa gây tổn kém, lãng phí cả về thời gian, công sức và tiền của. Người cho rằng, giáo dục phải bảo đảm tính vừa sức, phải căn cứ vào đặc điểm của đối tượng, trình độ, năng lực và tâm lý người học, không nên tham nhiều sẽ tạo tâm lý chán nản, không hứng thú trong học tập, vì thế sẽ không phát triển trí tuệ, phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. Người thầy phải có phương pháp dạy sao cho phát huy tốt tính chủ động, sáng tạo của người học. Đối với mọi vấn đề “thầy và trò cùng nhau thảo luận, ai có ý kiến gì đều thật thà phát biểu. Điều gì chưa thông suốt, thì hỏi, bàn cho thông suốt”.

Thấm nhuần và quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, ngày 04/11/2013, Đảng ta đã ban hành Nghị quyết số 29-NQ/TW về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”, Nghị quyết chỉ rõ: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện

đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học". Cụ thể hóa Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 28/10/2014, Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an đã ban hành Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA [3] và Chỉ thị số 13/CT-BCA về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong Công an nhân dân [2] - một trong những giải pháp mà Chỉ thị nêu ra nhằm đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong Công an nhân dân là: "Chú trọng cải tiến phương pháp giảng dạy, áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, coi trọng rèn luyện tay nghề, nhân cách nghề nghiệp, tác phong ứng xử cho học viên (HV); tăng cường thực tập, thực hành nghề nghiệp, mở rộng các hình thức liên kết với Công an các địa phương để HV có điều kiện thực tập nghề nghiệp sau từng khối kiến thức". Như vậy, có thể khẳng định rằng, việc đổi mới công tác giáo dục và đào tạo, trong đó đổi mới phương pháp giảng dạy (PPGD) luôn được Đảng, Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an đặc biệt quan tâm, chú trọng, nhằm đào tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

## ***2.2. Một số giải pháp dạy học lấy người học là trung tâm trong giảng dạy môn Võ thuật góp phần nâng cao chất lượng dạy học ở Học viện Cảnh sát nhân dân đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác Công an trong tình hình mới***

Là một trong các trường Công an nhân dân được sắp xếp, tổ chức lại theo mô hình tổ chức bộ máy mới của Bộ Công an, Học viện Cảnh sát nhân dân luôn xác định đổi mới PPGD yếu tố quan trọng, trực tiếp tác động đến chất lượng giáo dục, đào tạo. Học viện đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm đổi mới PPGD như: tổ chức các Hội nghị, Hội thảo khoa học nhằm tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đội ngũ giáo viên về tầm quan trọng của việc đổi mới PPGD; tăng cường đầu tư kinh phí, xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm các trang thiết bị, phương tiện dạy học phục vụ quá trình đổi mới PPGD; thường xuyên tổ chức mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn về đổi mới PPGD, kỹ năng sử dụng bảng tương tác thông minh; tổ chức phong trào dạy giỏi; tăng cường cử GV đi thực tế, luân chuyển đến Công an các đơn vị, địa phương nhằm bồi dưỡng, cập nhật, nâng cao kiến thức thực tế; rà soát, đánh giá, tổ chức nghiên cứu, chỉnh lý, bổ sung chương trình chi tiết môn học để kịp thời đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn công tác Công an.

Nhờ thực hiện đồng bộ các giải pháp trên, trình độ kiến thức, năng lực và khả năng sư phạm của giảng viên (GV) giảng dạy Võ thuật ngày càng được nâng lên, từng bước khắc phục triệt để phương pháp theo lối truyền thụ một chiều, "thầy đọc - trò chép". Quá trình dạy học, GV giảng dạy Võ thuật đã nắm bắt, triển khai, vận dụng linh hoạt, sáng tạo, có hiệu quả các PPGD tích cực, hiện đại như: phương pháp thuyết trình, phương pháp đàm thoại, phương pháp tình huống, phương pháp đóng vai, phương pháp nêu vấn đề, phương pháp dạy học nhóm, phương pháp trò chơi, phương pháp tổ chức dạy học thực hành... Tùy theo từng nội dung bài học, đối tượng học và điều kiện thực tế, GV lựa chọn các phương pháp phù hợp. Đối với môn học Võ thuật chủ yếu là thực hành, GV tập trung sử dụng phương pháp tổ chức dạy học thực hành, hướng dẫn HV luyện tập, thực hành.

Bên cạnh việc phát huy những ưu điểm của phương pháp thuyết trình truyền thống, để truyền tải một lượng kiến thức lớn cho người học, GV đã biết kết hợp với các phương pháp dạy học hiện đại "lấy người học làm trung tâm", thầy hướng dẫn cách học, trò chủ động tư duy cùng tham gia trong quá trình học tập; việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình dạy học được GV chú trọng, khai thác triệt để nhằm thu hút, tạo sự hứng thú cho HV. Trong các giờ học, HV đã tích cực hơn trong hoạt động chiếm lĩnh kiến thức; ngoài các hoạt động trên lớp, HV đã chủ động hơn trong việc tìm kiếm tài liệu tham khảo để tự học, tự rèn luyện; nhiều HV có kỹ năng tốt trong việc khai thác, sử dụng công nghệ thông tin, các nguồn tài liệu... để chiếm lĩnh kiến thức, vận dụng có hiệu quả trong quá trình học tập.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc đổi mới PPGD của GV dạy Võ thuật vẫn còn tồn tại một số hạn chế như:

Tinh thần, trách nhiệm, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của một số GV trong việc đổi mới PPGD chưa cao; còn có tư tưởng trung bình chủ nghĩa, “bằng lòng” với phương pháp truyền thụ “một chiều” và “vốn kinh nghiệm” sẵn có của mình, từ đó có tâm lý, thói quen ngại thay đổi, chưa chú trọng đến việc đổi mới PPGD.

Năng lực và kỹ năng của một số GV trong vận dụng, kết hợp giữa các PPGD tích cực, hiện đại còn hạn chế. Việc ứng dụng, khai thác tính năng của các thiết bị, phương tiện dạy học, đặc biệt là công nghệ thông tin vào quá trình dạy học chưa thực hiện thường xuyên và hiệu quả; một số bài giảng tuy đã ứng dụng công nghệ thông tin nhưng mới chỉ dừng lại ở thay thế hình thức “đọc - chép” bằng “nhìn - chép”, điều đó chưa thực sự cuốn hút, phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học.

Trong quá trình giảng dạy, một số GV còn nặng về truyền đạt lý thuyết, chưa chú trọng phương pháp rèn luyện kỹ năng thực hành, thái độ nghề nghiệp, chưa phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học; quá trình giảng dạy còn có GV chưa tuân thủ thời gian từng khâu trong giáo án; bài giảng chưa phong phú, ví dụ thực tế minh họa chưa có tính thời sự cao.

Việc đầu tư kinh phí, xây dựng, nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất, đặc biệt là việc mua sắm các phương tiện, trang thiết bị phục vụ hoạt động giảng dạy nói chung và đổi mới PPGD nói riêng còn hạn chế, chưa đa dạng, đồng bộ, tiên tiến và hiện đại, gây khó khăn trong quá trình vận dụng, đổi mới PPGD.

Vì vậy, trong thời gian tới nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu: Đến năm 2025 Học viện phải có bước chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng giáo dục, đào tạo và trở thành cơ sở giáo dục có uy tín, đào tạo nguồn nhân lực thực hành có chất lượng cao cho lực lượng Cảnh sát nhân dân, Công an các đơn vị, địa phương trên địa bàn cả nước, đảm bảo đúng quy mô đào tạo do Bộ Công an xác định và “Định hướng phát triển Học viện đến năm 2030 trở thành cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học uy tín, chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an nhân dân chính quy, tinh nhuệ, hiện đại theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Đại hội lần thứ VII của Đảng bộ Công an Trung ương”, đòi hỏi Học viện phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó đổi mới PPGD được coi là giải pháp đột phá, then chốt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác Công an trong tình hình mới. Để thực hiện được nhiệm vụ đó, chúng ta cần thực hiện tốt một số nội dung trọng tâm sau đây:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong đó trọng tâm là đổi mới PPGD trong HV. Tiếp tục phổ biến, quán triệt và cụ thể hóa các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Đảng ủy Công an Trung ương và của Bộ Công an, nhất là Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA của Đảng ủy Công an Trung ương [3, tr. 19]; Chỉ thị số 13/CT-BCA ngày 28/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong Công an nhân dân [2, tr. 16]; Chỉ thị số 12/CT-BCA ngày 20/10/2020 của Bộ Công an về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 17 của Đảng ủy Công an Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục vào thực tiễn của từng đơn vị, đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả, chất lượng và có chiều sâu. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đội ngũ GV nói chung và GV giảng dạy Võ thuật nói riêng nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, khắc phục triệt để tư tưởng trung bình chủ nghĩa, lối tư duy chỉ quan tâm đầu tư đến việc dạy chữ, truyền thụ kiến thức; đồng thời thẩm thấu các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, từ đó xây dựng ý thức học tập, nâng cao trình độ kiến thức, tích cực nghiên cứu đổi mới PPGD.

- Các đơn vị chức năng trong Học viện chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ GV nói chung, GV dạy Võ thuật nói riêng, đồng thời tăng cường phối hợp với các đơn vị trong và ngoài ngành Công an tổ chức mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn nhất là về đổi mới PPGD, kỹ năng sử dụng bảng tương tác thông minh... Bên cạnh đó, cần quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ GV tham gia học tập, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn và khả năng sư phạm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục tổ chức cho GV đi luân chuyển, thực tế; chú trọng tổ chức tốt các phong trào thi đua dạy giỏi, qua đó khuyến khích để GV tích cực đổi mới nội dung, phương pháp, ứng dụng công nghệ, thiết bị, phương tiện dạy học. Thường xuyên tổ chức các Hội nghị, Hội thảo, tọa đàm về đổi mới PPGD trong Học viện nhằm chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm, giúp GV có điều kiện được học tập, lĩnh hội những PPGD mới, hiện đại.

- Nghiên cứu đổi mới đồng bộ mục tiêu, chương trình, nội dung, phương thức đào tạo theo hướng hiện đại, thiết thực và đáp ứng yêu cầu công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong tình hình mới. Tiếp tục nghiên cứu đổi mới chương trình, nội dung giáo trình, tài liệu dạy học đảm bảo tính cân đối, hài hòa, sát hợp với từng đối tượng, chú trọng đến việc phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất của người học, đồng thời cần tranh thủ ý kiến chuyên gia của các nhà khoa học, cán bộ thực tiễn trong việc xây dựng, thẩm định nghiệm thu và đánh giá chương trình, giáo trình, tài liệu dạy học. Vận dụng linh hoạt các hình thức giảng dạy, học tập như tổ chức cho HV đi thăm quan thực tế, tổ chức các câu lạc bộ học tập, các cuộc thi, tìm hiểu; thực hành, thực tập môn học... [5, tr. 46], qua đó tạo điều kiện để HV được tiếp cận, vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các tình huống thực tiễn đặt ra, góp phần hình thành năng lực thực hành nghề nghiệp. Chú trọng cải tiến, đổi mới PPGD theo hướng trang bị cách học, phát huy tính chủ động của người học; áp dụng hiệu quả các PPGD tích cực, hiện đại, gắn lý thuyết với thực hành, tăng cường trao đổi, thảo luận, thực hành, giao nhiệm vụ, coi trọng rèn luyện kỹ năng tay nghề, kỹ năng giải quyết và xử lý các tình huống phát sinh; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin và thành tựu khoa học kỹ thuật phục vụ có hiệu quả hoạt động giảng dạy; khuyến khích năng lực tự học, tự nghiên cứu của HV.

- Quan tâm xây dựng hệ thống phòng học, máy chiếu, máy tính, phòng thực hành nghiệp vụ trang bị công nghệ thực tế ảo VR, thực tế ảo tăng cường AR... và các điều kiện phục vụ việc đổi mới PPGD theo hướng khai thác, tận dụng tối đa các điều kiện hiện có, tập trung đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất đi đôi với bổ sung các thiết bị, cơ sở vật chất theo hướng hiện đại, đồng bộ đạt chuẩn của cơ sở đào tạo. Đồng thời, đầu tư kinh phí xây dựng các phòng học chuyên dùng, phòng học thực hành, thao trường, bãi tập, phương tiện, trang thiết bị... [6, tr. tr. 50] để đảm bảo GV, HV có đủ các điều kiện học tập, thực hành, thực tập tay nghề, làm quen với công tác thực tiễn ngay trong quá trình đào tạo tại Học viện. Tăng cường đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin cho Trung tâm Lưu trữ và Thư viện đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập của GV, HV.

- Mỗi GV cần phải đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức, khắc phục triệt để tư tưởng trung bình chủ nghĩa, tuy duy, lối mòn, nỗ lực, quyết tâm khắc phục khó khăn, tích cực nghiên cứu, học tập nhằm nâng cao năng lực kiến thức, trình độ chuyên môn và khả năng sư phạm, nắm vững các nguyên tắc đổi mới PPGD, vận dụng có hiệu quả vào thực tiễn công tác giảng dạy. Để đổi mới PPGD, đòi hỏi mỗi GV cần cải tiến các PPGD truyền thống; kết hợp đa dạng các PPGD hiện đại, trong đó đặc biệt chú trọng vận dụng các PPGD khác như: dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo tình huống, dạy học định hướng hành động, tăng cường sử dụng phương tiện dạy học và công nghệ thông tin hỗ trợ dạy học, các phương pháp dạy học đặc thù... qua đó góp phần nâng cao chất lượng, công tác giáo dục, đào tạo tại Học viện.

*Xem tiếp trang 230*